



Thông Tin Kỹ Thuật Sản Phẩm

Klüberfluid NH1 4-005

Dầu Bôi Trơn Tổng Hợp Chuyên Cho Phốt cơ khí máy



Tổng quan về lợi ích sản phẩm

- Với công thức tổng hợp dầu tiên tiến của Klüber, bôi trơn, giảm ma sát ăn mòn và không tích tụ cặn nếu sản phẩm được sử dụng theo đúng mục đích, yêu cầu trong phốt cơ khí.
- Chứng nhận ISO 21469 – đáp ứng tuân thủ các yêu cầu vệ sinh trong các nhà máy sản xuất.

❖ Nhu Cầu Của Bạn - Giải Pháp Của Chúng Tôi

- Klüberfluid NH1 4-005 dựa trên dầu hydrocarbon tổng hợp và được phát triển để bôi trơn các phốt cơ khí hoạt động trong các điều kiện khác nhau trong ngành công nghiệp hóa chất và dược phẩm.
- Klüberfluid NH1 4-005 đã được tiêu chuẩn hóa NSF H1 tuân thủ nguyên tắc FDA 21 CFR § 178.3570. Chất bôi trơn được phát triển để tiếp xúc ngẫu nhiên với các sản phẩm và vật liệu đóng gói trong ngành công nghiệp chế biến thực phẩm, mỹ phẩm, dược phẩm hoặc thức ăn chăn nuôi. Sử dụng Klüberfluid NH1 4-005 là lựa chọn đáng tin cậy cho các quy trình sản xuất của bạn. Tuy nhiên, sản phẩm được khuyến cáo thực hiện phân tích an toàn trong điều kiện sản xuất phù hợp, ví dụ: HACCP.

❖ Các lưu ý về ứng dụng

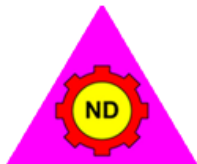
- Tuân thủ các khuyến cáo của nhà sản xuất về phốt cơ khí.
- Phạm vi nhiệt độ làm việc được nêu rõ ràng dựa trên ứng dụng trong khí trơ, như trường hợp thông thường đối với phốt cơ khí.

Ứng dụng

- Klüberfluid NH1 4-005 dùng bôi trơn, làm kín trong các phốt cơ khí hoạt động trong điều kiện khí trơ.
- Phốt cơ khí đã được sử dụng trong máy trộn, máy sấy, máy nghiền, máy nhào, lò phản ứng và máy bơm trong ngành công nghiệp hóa chất và dược phẩm trong nhiều năm.
- Klüber Lubrication cung cấp một loạt các loại dầu được phát triển đặc biệt để sử dụng bôi trơn và làm kín trong các phốt cơ khí.
- Phốt cơ khí càng căng về áp suất, tốc độ và nhiệt thì độ nhớt của dầu càng thấp. Đối với dầu bôi trơn và làm kín phốt kim loại tuần hoàn tự nhiên, độ nhớt của dầu được chọn thường là xấp xỉ 5 mm² / s, như trường hợp của Klüberfluid NH1 4-005. Loại dầu bôi trơn nào nên được lựa chọn phụ thuộc vào loại chất liệu đàn hồi làm kín cũng như phụ thuộc vào các điều kiện quy trình của ứng dụng.
- Đối với dao động tuần hoàn cường bức, dầu phải có độ nhớt từ 12 – 90 mm² / s. Klüber Lubrication cũng cung cấp các giải pháp cho những trường hợp này. Đội ngũ chuyên gia sẽ luôn sẵn lòng đánh giá, phân tích, lựa chọn chính xác cho từng trường hợp.

Qui cách đóng gói:

Thông tin sản phẩm	Klüberfluid NH1 4-005
Article number	029066
NSF-H1 registration	143 373
Chemical composition, type of oil	synthetic hydrocarbon oil
Appearance	clear
Colour space	colourless
Pour point, DIN ISO 3016	<= -60 °C
Lower service temperature	-55 °C / -67 °F
Upper service temperature, inert gas	150 °C
Kinematic viscosity, DIN 51562 pt. 01/ASTM D-445/ASTM D 7042, 40 °C	approx. 5 mm ² /s



Thông tin sản phẩm	Klüberfluid NH1 4-005
Kinematic viscosity, DIN 51562 pt. 01/ASTM D-445/ASTM D 7042, 100 °C	approx. 1.7 mm ² /s
Minimum shelf life from the date of manufacture - in a dry, frost-free place and in the unopened original container, approx.	60 months

Bibliographical values**

Temperature in °C	Specific heat in J/kg K	Thermal conductivity in W/m K
0	2,052	137,6
50	2,241	134,6
100	2,429	131,7
150	2,618	128,8
200	2,806	125,8
250	2,995	122,9

** Bảng số liệu Bibliographical values (dựa trên dầu gốc) chỉ cung cấp các giá trị gần đúng được đề cập ở trên là có thể chấp nhận được. Không đảm bảo các giá trị / thuộc tính của sản phẩm được sản xuất theo hàng loạt. Nguồn bảng dữ liệu tháng 9 năm 2016.